TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/HS-PT
Ngày 14 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thi Thu Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn N, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 26/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Văn N, sinh năm 1992, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi tạm trú: số D, đường N, tổ B, khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thăng L, sinh năm 1968 và bà Võ Thị T, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/3/2025, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn N có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông - Vận tải tỉnh H cấp ngày 09/8/2010. Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 14/6/2024, N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future Neo, dung tích xy lanh 124cm^3, biển số 38N3-8160 chở bà Lê Thị T1 lưu thông trên đường số H, khu phố G, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo hướng đi từ đường N đến đường P. Khi đến đoạn đường số H thì N điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái để đi vào quán bán hủ tiếu. Do thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho xe đi ngược chiều đến nên phần bên phải đầu xe mô tô biển

số 38N3-8160 va chạm với mặt phải phần đầu xe mô tô hiệu Yamaha Freego-B4U5, màu đỏ-đen, biển số 61B2-427.20 do Vi Văn L1 điều khiển lưu thông trên đường số 8 theo hướng chiều ngược lại gây tai nạn giao thông. Ông L1, N và bà T1 cùng 02 xe mô tô ngã xuống đường dẫn đến hậu quả ông L1 bị thương tích nặng còn N và bà T1 bị thương tích nhẹ. Ông L1 được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B để cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên đã chết.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ tử thi số 2892/KLGĐTT-KTHS ngày 18/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của ông Vi Văn L1 do đa chấn thương.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 14/6/2024 xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường số H, khu phố G, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, được chia làm hai chiều xe chạy bằng vạch sơn đơn không liên tục ở giữa đường. Mỗi phần đường có chiều rộng 5,7 mét, có đèn đường. Điều kiện thời tiết ban đêm, có ánh sáng đèn điện.

Hiện trường được đo vẽ lấy trụ điện số 5 nằm trên hành lang đường bộ bên phải đường số 8 (hướng từ giao lộ đường số H và đường P về hướng giao lộ đường số H và đường N) làm điểm mốc. Lấy mép lề phải đường số 8 làm mép lề chuẩn.

Dấu vết tại hiện trường:

- Xe mô tô biển số 38N3-8160 nằm ngã trên phần đường bên phải (theo hướng đi từ giao lộ đường số H và đường P về hướng giao lộ đường số H và đường N) và ngã sang bên trái của xe, đầu xe mô tô quay về hướng mép lề chuẩn và hơi chếch về hướng giao lộ đường số 8 và đường N, tâm trục bánh trước của xe cách điểm mốc 4,2 mét và cách mép lề chuẩn 2,9 mét, tâm trục bánh sau của xe cách mép lề chuẩn 4 mét.

Vết cày xe mô tô biển số 38N3-8160 có chiều dài 3 mét, điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn 4,2 mét, điểm cuối vết cày trùng với vị trí xe mô tô biển số 38N3-8160.

- Xe mô tô biển số 61B2-427.20 nằm trên phần đường bên phải và ngã sang bên trái của xe, đầu xe quay về hướng mép lề chuẩn và hơi chếch về hướng giao lộ đường số 8 và đường N, tâm trục bánh trước của xe cách tâm trục bánh trước xe mô tô tại biển số 38N3-8160 là 3,8 mét, cách mép lề chuẩn 2,7 mét và cách điểm mốc 6,6 mét, tâm trục bánh sau của xe cánh mép lề chuẩn 3,6 mét.

Vết cày xe mô tô biển số 61B2-427.20 có chiều dài 7,3 mét, điểm đầu vết cày cánh mép lề chuẩn 4,1 mét, điểm cuối vết cày trùng với vị trí xe mô tô biển số 61B2-417.20.

- Vết máu có kích thước (0,2 x 0,2) mét. T2 vị trí máu cánh mép lề chuẩn 5,1 mét và cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 61B2-417.20 là 2,1 mét.

Kết luận giám định số 3289/KL-KTHS(CH) ngày 29/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 61B2-417.20 và xe mô tô biển số 38N3-8160 như sau: dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, vỡ ốp nhựa ở cạnh phải vè chắn bùn trước, bửng phải, trượt xước mặt phải bánh xe trước, trượt xước kim loại ở mặt trước phuộc trước phải và cong biến dạng hai phuộc trước xe mô tô hai bánh biển số 61B2-427.20 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám

dính chất màu đỏ ở mặt trước ngoài phuộc phải, mặt phải bánh xe trước, vỡ ốp nhựa bửng phải xe mô tô hai bánh biển số 38N3-8160 có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 61B2-427.20 và xe mô tô hai bánh biển số 38N3-8160: mặt phải phần đầu xe mô tô biển số 61B2-427.20 va chạm vào mặt phải phần đầu xe mô tô biển số 38N3-8160 theo hướng ngược chiều làm hai xe mô tô đổ ngã va chạm với mặt đường tạo nên dấu vết trên hai xe.

Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô hai bánh biển số 61B2-427.20 và xe mô tô hai bánh biển số 38N3-8160 nằm sau đầu vết cày ký hiệu số (4) trên sơ đồ hiện trường.

Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn N tại bệnh viện H, tỉnh Bình Dương, nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn N: 0 mmol/L; xét nghiệm ma túy: âm tính.

Theo Bản kết luận giám định số 3321/KL-KTHS(MT) ngày 21/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B không tìm thấy thành phần các chất ma túy trong máu của Vi Văn L1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 26/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Ngày 27/3/2025, bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo đề nghị xem xét lại hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh là đúng quy định. Xét kháng cáo của bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại cũng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội mà xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đảm bảo giáo dục bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục đi làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định. Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng 18 giờ 10 phút ngày 14/6/2024, tại đoạn đường số H, khu phố G, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future Neo, biển số 38N3-8160 tham gia giao thông chuyển hướng nhưng thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều nên đã để phần bên phải đầu xe mô tô biển số 38N3-8160 va chạm với mặt phải phần đầu xe mô tô hiệu Yamaha Freego-B4U5, màu đỏ-đen, biển số 61B2-427.20 do ông Vi Văn L1 điều khiển đi ngược chiều đến, hậu quả ông L1 chết sau khi cấp cứu, xe mô tô biển số 61B2-427.20 bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô khi chuyển hướng không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông làm bị hại Vi Văn L1 chết đã đủ yêu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Như phân tích nhận định trên, hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô khi chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông làm bị hại Vi Văn L1 chết đã đủ yêu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án có một phần lỗi của bị hại Vi Văn L1. Bị hại L1 chưa có giấy phép lái xe nhưng đã điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 61B2-427.20, dung tích xi lanh 124,9cm^3 tham gia giao thông là vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân một phần gây ra vụ tai nạn. Sau khi phạm tội bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo có ông nội là Nguyễn Xuân L2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba, có cha là ông Nguyễn Thăng L được tặng thưởng Huy chương quân kỳ chiến thắng và Huy chương chiến sỹ vẻ vang Hạng nhất, Hạng nhì, Hạng ba; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị cáo tích cực tham gia công tác xã hội, nhiều lần tham gia hiến máu tình nguyện; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau thời gian tạm giam đã thể hiện sự ăn năn,

hối cải. Xét bị cáo có nhân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm nên không cần cách ly bị cáo mà áp dụng áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP và Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357; Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2025/HS-ST ngày 26/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn N như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 14/5/2025.

Tuyên trả tự do bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam hoặc chấp hành án phạt tù về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường P phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự có quyền để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (cấp Lý lịch tư pháp);
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (2);
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, PHT 18.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Trứ